

SỐ 1659

# LUẬN KINH PHÁT TÂM BỒ ĐỀ

Tạo luận: Bồ Tát Thiên Thân.

Hán dịch: Đời Hậu Trần, Tam Tạng Cưu Ma La Thập

## QUYỂN THƯỢNG

### Phẩm Thứ Nhất: KHUYẾN PHÁT

Kính lạy cõi vô biên,  
Phật khứ, lai, hiện tại  
Trí hư không chẳng động  
Đức Đại Bi cứu đời

Có pháp Đại Phương Đẳng vi diệu tối thượng mà Bồ-tát-ma-ha-tát nơi Tạng Ma-đắc-lặc-già (Tạng Luận) từng tu hành, đó là khuyến người ham ưa tu tập Bồ đề vô thượng, hay làm cho chúng sinh phát tâm rộng sâu, dựng lập thệ nguyện, cứu kinh trang nghiêm, xả bỏ thân mạng tài sản, thâu phục tâm tham lận, tu nǎm tụ giới để giáo hóa kẻ phạm giới, hành Nhẫn nhục rốt ráo để điều phục kẻ sân, ngu, phát tinh tiến, dōng mãnh để an lập chúng sinh, tu các thiền định để biết tâm chúng, tu hạnh Trí tuệ để diệt trừ vô minh vào cửa ngõ như thật, lìa tất cả ngã chấp, diễn thuyết không, vô tướng, hạnh sâu xa, ngợi khen công đức khiến giống Phật không đoạn dứt. Có vô lượng phương tiện như vậy trợ giúp cửa ngõ thanh tịnh của pháp Bồ đề, sẽ vì tất cả hàng thượng thiện phân biệt, chỉ bày, khiến tất cả đều chứng đắc đạo quả Bồ-đề vô thượng.

Này chư Phật tử! Nếu quý vị thọ trì lời Phật dạy, hay diễn nói lại

cho chúng sinh nghe thì trước tiên phải ngợi khen công đức của Phật. Chúng sinh nghe xong sẽ phát tâm cầu trí tuệ của Phật, nhờ phát tâm nên giống Phật không đoạn diệt. Nếu Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Uu Bà Tắc, Uu Bà Di, niệm Phật, niệm Pháp và niệm Như Lai hành Bồ tát đạo, vì cầu pháp mà trong vô số kiếp chịu mọi thống khổ. Do niệm như vậy và vì Bồ tát khác nói pháp dù chỉ một bài kệ, Bồ tát nghe được pháp ấy rồi sẽ được an vui, sẽ tròng cẫn lành tu tập pháp Phật, chứng đắc Bồ đề Vô thượng. Vì đoạn mọi khổ não sinh tử từ vô thi kiếp cho vô lượng chúng sinh, nên Bồ tát muốn thành tựu vô lương thân tâm, siêng năng tinh tiến phát nguyện rộng sâu, hành Đại phuơng tiện, khởi Đại từ bi, cầu Đại trí tuệ tướng vô kiến Đánh, cầu những Đại pháp ấy của chư Phật. Phải biết pháp này vô lượng vô biên. Pháp vô lượng, nên phuoc đức quả báo cũng vô lượng. Như Lai nói: Phuoc đức quả báo trong một niệm thấp kém của các Bồ tát mới phát tâm, dù trăm ngàn kiếp nói cũng không thể hết, huống gì một ngày, một tháng, một năm cho đến trăm năm, phuoc đức quả báo do tâm tính chứa ấy lẽ nào nói hết chăng? Vì sao? Vì việc làm của Bồ tát vô tận, muốn làm cho tất cả chúng sinh đều trụ trong vô sinh pháp nhẫn, chứng đắc Bồ đề Vô thượng.

Này chư Phật tử! Bồ tát mới phát tâm Bồ đề giống như biển lớn bắt đầu sinh khởi. Phải biết đó là trụ xứ của các giá trị hạ, trung thượng cho đến bảo châu như ý vô giá, vì cửa báu này từ biển lớn phát sinh ra. Bồ tát mới phát tâm cũng giống như vậy. Lúc mới bắt đầu khởi, đã trở thành trụ xứ để phát sinh tất cả pháp lành Thiền định, Trí tuệ cho Trời, Người, Thanh văn, Duyên giác đến chư Phật, Bồ tát. Lại nữa, có ba ngàn đại thiên thế giới lúc bắt đầu sinh khởi liền trở thành hai lăm Hữu. Tất cả chúng sinh trong ấy đều lấy đó làm nơi nương tựa, cư trú. Bồ tát phát tâm Bồ đề cũng giống như vậy. Lúc mới bắt đầu khởi đã vì khắp tất cả vô lượng chúng sinh như sáu đường, bốn loài, chính kiến, tà kiến và tu tập thiện, ác, hộ trì giới cấm khỏi phạm bốn trọng tội, kính phụng Tam Bảo, không phỉ báng chính pháp, các hàng ma vương, ngoại đạo các hàng Sa môn, Phạm chí, Sát lợi, Bà-la-môn, Tỳ-xá, Thủ-đà, tất cả đều lấy đó làm nơi nương tựa, cư trú.

Lại nữa, Bồ tát phát tâm lấy Từ bi làm đầu. Lòng từ của Bồ tát vô lượng vô biên, bởi vậy phát tâm không có hạn lượng, ngang bằng với chúng sinh giới. Thí như hư không chỗ nào cũng che khắp, Bồ tát phát tâm cũng giống như vậy, tất cả chúng sinh đều được che chở hết. Nếu coi chúng sinh vô lượng vô biên không thể cùng tột, thì Bồ tát phát tâm cũng giống như vậy, tâm ấy cũng vô lượng vô biên không thể cùng tận.

Hư không vô tận nên chúng sinh vô tận, chúng sinh vô tận nên Bồ tát phát tâm ngang bằng với cõi chúng sinh. Cõi chúng sinh thì không có hạn lượng, nay tôi nương lời dạy của Phật diễn nói phần nhỏ trong số ấy. Phương Đông có ngàn ức hằng hà sa vô số thế giới chư Phật, phương Nam, Tây, Bắc, bốn phương, thượng hạ, mỗi phương cũng có ngàn ức hằng hà sa vô số thế giới chư Phật. Tất cả thế giới đều nghiêm thành vi trần, số vi trần đó nhục nhãnh không thể nào đếm được. Tất cả chúng sinh trong trăm vạn ức hằng hà sa vô số ba ngàn đại thiên thế giới đều cùng nhóm họp và lấy một trần, tất cả chúng sinh trong hai trăm vạn ức hằng hà sa vô số ba ngàn đại thiên thế giới cùng lấy hai trần, cứ như vậy lấy hết số đất cát trong mười phương mỗi phương có ngàn ức hằng hà sa vô số thế giới chư Phật, và số vi trần ấy hết, cõi chúng sinh không cùng không tận cũng giống như vậy. Thí như có người chẻ sợi lông thành trăm phần, dùng một phần ấy chấm vào nước biển cả, nay tôi nói một phần nhỏ chúng sinh cũng giống như vậy. Những chúng sinh không thể tính kể được nhiều như nước biển cả. Giả sử trong vô lượng vô biên vô số kiếp chư Phật có diễn nói thí dụ cũng không bao giờ cùng tận. Bồ tát phát tâm hay che chở vô lượng vô biên chúng sinh như vậy.

Này chư Phật tử! Làm sao Tâm Bồ đề ấy có thể cùng tận được! Nếu có Bồ tát nghe nói như vậy mà không kinh sợ, thối thất, thì phải biết người đó nhất định phát được Bồ đề. Giả sử vô lượng thế thảy chư Phật trong vô lượng vô số kiếp ngợi khen công đức ấy cũng không thể nào cùng tận. Vì sao? Vì tâm Bồ đề này không có hạn lượng, không bao giờ cùng tận. Có vô lượng vô biên lợi ích như vậy, nên diễn nói để khiến cho tất cả chúng sinh đều tin nhận, thực hành.

---

## Phẩm Thứ Hai: PHÁT TÂM

Vì sao Bồ tát phát tâm Bồ đề? Do nhân duyên gì tu tập Bồ đề? Nếu Bồ tát thân gần thiện tri thức, cúng dường chư Phật, tu tập cẩn lành, chí cầu thắng pháp, tâm thường nhu hòa, gặp khổ nhẫn được, từ bi thuần hậu, thâm tâm bình đẳng, tin ưa Đại thừa, cầu trí tuệ Phật, nếu người nào hay có đủ 10 pháp như vậy thì hay phát tâm Bồ đề vô thượng. Lại có 4 duyên để phát tâm tu tập Bồ đề vô thượng. Bốn duyên ấy là:

1. Nhớ nghĩ chư Phật mà phát tâm Bồ đề.
2. Quán lối lầm nơi thân mình mà phát tâm Bồ đề.
3. Thương xót chúng sinh mà phát tâm Bồ đề.
4. Cầu thắng quả tối thượng mà phát tâm Bồ đề.

Nhớ nghĩ chư Phật lại có năm việc:

1. Nhớ nghĩ chư Phật mới phát tâm trong quá khứ, hiện tại, vị lai khắp mười phương cũng đầy đủ tính phiền não như ta ngày nay, nhưng cuối cùng chư Phật thành tựu chính giác, làm đấng vô thượng, do nhân duyên này mà phát tâm Bồ đề.

2. Nhớ nghĩ tất cả chư Phật trong ba đời phát đại đồng minh, mỗi vị đều chứng đắc Bồ đề vô thượng. Nếu Bồ đề ấy hay chứng đắc được, thì ta cũng sẽ chứng đắc, do duyên này mà phát tâm Bồ đề.

3. Nhớ nghĩ tất cả chư Phật trong ba đời Đại trí tuệ, ngay trong vô minh mà dựng lập tâm thù thắng, tính tập khổ hạnh, hay tự thoát khỏi ba cõi, ta nay cũng sẽ tự cứu vớt mình như vậy, do duyên này mà phát tâm Bồ đề.

4. Nhớ nghĩ tất cả chư Phật trong ba đời đều làm đấng Đại hùng trong loài người, vượt qua biển cả sinh tử phiền não, ta nay là trưởng phu cũng sẽ vượt qua được, do duyên này mà phát tâm Bồ đề.

5. Nhớ nghĩ tất cả Phật trong ba đời phát Đại tinh tiến, xả bỏ thân mạng tài sản, cầu Nhất thiết trí, ta nay cũng sẽ học theo chư Phật, do duyên này mà phát tâm Bồ đề.

Quán lối lầm nơi thân mình mà phát tâm Bồ đề cũng có năm việc:

1. Tự quán thân mình, nấm ấm bốn đại hay tạo tác vô lượng ác nghiệp, vì muốn xả ly nên phát tâm Bồ đề.

2. Tự quán thân mình, chín lỗ thường chảy vật ô uế bất tịnh, vì sinh tâm chán lìa nên phát tâm Bồ đề.

3. Tự quán thân mình có tham sân si, vô lượng phiền não thiêu đốt thiện tâm, vì muốn trừ diệt nên phát tâm Bồ đề.

4. Tự quán thân mình như bọt bóng, niệm niệm sinh diệt, vì muốn xả bỏ ham muộn, huyễn thân mà phát tâm Bồ đề.

5. Tự quán thân mình do vô minh che lấp, thường tạo ác nghiệp luân hồi trong sáu nẻo, chẳng chút lợi ích, vì cầu thoát khỏi luân hồi nên phát tâm Bồ đề.

Cầu thắng quả tối thượng mà phát tâm Bồ đề cũng có năm việc:

1. Thấy Như Lai tướng tốt trang nghiêm, quang minh sáng sạch, người thấy sẽ trừ được phiền não, vì muốn tu tập được như vậy nên phát tâm Bồ đề.

2. Thấy Như Lai pháp thân thường trụ, thanh tịnh không nhiễm, vì muốn tu tập được như vậy, nên phát tâm Bồ đề.

3. Thấy Như Lai có Giới Định Tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến, thanh tịnh pháp tự, vì muốn tu tập được như vậy, nên phát tâm Bồ đề.

4. Thấy Như Lai có mươi lực, bốn vô úy, ba niệm đại bi, vì muốn tu tập được như vậy, nên phát tâm Bồ đề.

5. Thấy Như Lai có Nhất thiết trí, thường xót chúng sinh, từ bi che chở khắp, hay dẫn dắt tất cả kẻ ngu mê vào con đường chân chính, vì muốn tu tập được như vậy, nên phát tâm Bồ đề.

Thương xót chúng sinh mà phát tâm Bồ đề cũng có 5 việc:

1. Vì thấy chúng sinh bị vô minh che lấp nên phát tâm Bồ đề.

2. Vì thấy chúng sinh bị mọi thống khổ vây bức nên phát tâm Bồ đề.

3. Vì thấy chúng sinh tạo nghiệp bất thiện nên phát tâm Bồ đề.

4. Vì thấy chúng sinh tạo tội cực ác nên phát tâm Bồ đề.

5. Vì thấy chúng sinh không tu tập chính pháp nên phát tâm Bồ đề.

Lại nữa, bị vô minh che lấp có bốn việc:

1. Thấy chúng sinh bị si mê, ái dục mê hoặc, chịu thống khổ lớn.

2. Thấy chúng sinh không tin nhân quả, tạo ra nghiệp ác.

3. Thấy chúng sinh xả bỏ chính pháp, tin nhận đạo tà.

4. Thấy chúng sinh chết chìm trong sông phiền não, bị trôi dạt trong 4 dòng sinh, già, bệnh, chết.

Lại nữa, bị mọi thống khổ vây bức cũng có bốn việc:

1. Thấy chúng sinh sợ sinh già bệnh chết, không cầu giải thoát lại tạo tác nghiệp ác.

2. Thấy chúng sinh ưu sầu khổ não, nhưng lúc nào cũng gây nhân khổ mà không chịu dừng nghỉ.

3. Thấy chúng sinh ái biệt ly khổ nhưng chẳng giác ngộ phuơng

tiện lợi thường nhiễm chấp.

4. Thấy chúng sinh oán tặc hội khổ, thường khởi ganh ghét, gây thù kết oán.

Tạo nghiệp bất thiện cũng có bốn việc:

1. Thấy chúng sinh vì ái dục nên tạo nghiệp ác.

2. Thấy chúng sinh biết rõ ái dục sinh khổ nhưng vẫn không bỏ dục.

3. Thấy chúng sinh tuy muốn cầu an lạc nhưng không giữ giới cấm.

4. Thấy chúng sinh tuy không ưa khổ nhưng cứ gây khổ không dừng.

Tạo tội Cực ác cũng có bốn việc:

1. Thấy chúng sinh hủy phạm giới trọng tuy có ưu sầu, lo sợ, nhưng vẫn phóng dật.

2. Thấy chúng sinh tạo tội cực ác, gây nghiệp năm vô gián nhưng vẫn còn bướng che giấu, không sinh tâm hổ thiện.

3. Thấy chúng sinh phỉ báng chính pháp Đại thừa phuong đặng, ngu mê chấp trước rồi khởi tâm kiêu mạn.

4. Thấy chúng sinh tuy thông minh lanh lợi nhưng đoạn mất căn lành, trái lại càng cao ngạo, chẳng biết hối cải.

Không tu chính pháp cũng có bốn việc:

1. Thấy chúng sinh rơi vào tám nạn, không nghe chính pháp, không biết tu thiện.

2. Thấy chúng sinh gặp Phật ra đời, được nghe chính pháp nhưng không chịu thụ trì.

3. Thấy chúng sinh nhiễm chấp nơi ngoại đạo, chỉ biết làm khổ thân, xa lìa đạo chính yếu.

4. Thấy chúng sinh tu chứng phi tưởng, phi phi tưởng định rồi cho đó là Niết Bàn, khi phước báo hết thì đọa lại trong ba đường Ác.

Bồ tát thấy chúng sinh ngu mê tạo nghiệp, chịu khổ trong đêm dài, xả bỏ chính pháp, mê mờ chính đạo, vì thế Bồ tát phát Đại từ bi, chí cầu Bồ đề vô thượng, như cứu lửa cháy dầu. Tất cả chúng sinh những ai bị khổ não, ta sẽ cứu vớt khiến không còn một ai.

Này chư Phật tử! Ta đã lược nói những duyên sự làm nhân phát tâm của những người mới hành đạo Bồ tát. Nếu nói rộng ra thì có vô lượng vô biên duyên sự.



